

# ÁP DỤNG MÔ HÌNH LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC TRONG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

Đỗ Tùng<sup>1\*</sup>, Hoàng Công Kiên<sup>1</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Hùng Vương, Phú Thọ

Ngày nhận bài: 29/5/2020; Ngày chỉnh sửa: 19/6/2020; Ngày duyệt đăng: 26/6/2020

## Tóm tắt

Dạy học theo mô hình “lớp học đảo ngược” (Flipped classroom hay Flipped learning/FL) là một trong phương pháp tổ chức dạy học kết hợp (Blended learning/B-learning). Trong bài báo này, chúng tôi đề cập đến một số kết quả nghiên cứu của các tác giả trong và ngoài nước về mô hình lớp học đảo ngược, từ đó đề xuất quy trình cũng như thực hiện tổ chức dạy học theo mô hình này trong dạy học trực tuyến tại trường Đại học Hùng Vương. Việc áp dụng mô hình “lớp học đảo ngược” trong dạy học trực tuyến cho thấy không chỉ tạo sự chủ động, hứng thú học tập cho người học mà còn góp phần đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao hiệu quả học tập, giúp rèn luyện, phát triển tư duy cũng như các kỹ năng cho người học.

**Từ khóa:** Dạy học, trực tuyến, lớp học đảo ngược.

## 1. Đặt vấn đề

Hiện nay, việc nghiên cứu đổi mới hoạt động dạy học nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động này ở các nhà trường đang được các chuyên gia, các nhà giáo dục và trực tiếp các giáo viên (GV) trong các nhà trường quan tâm, tích cực hưởng ứng tham gia. Mọi người đều nhận thấy trong lớp học truyền thống, GV phải dành phần lớn thời gian trên lớp để giúp người học nắm được những kiến thức, kỹ năng mới, sau đó người học làm bài tập, thực hành tại lớp, được giao bài tập về nhà để củng cố, hoàn thiện tri thức đã tiếp nhận được [1, 2]. Việc làm như vậy chưa thực sự

tạo cho người học tính chủ động, tích cực và có nhiều hứng thú trong học tập.

Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghệ lần thứ 4 đang diễn ra mạnh mẽ thì việc dạy học kết hợp sử dụng công nghệ thông tin nhằm thúc đẩy quá trình học tập bên ngoài lớp học là một xu thế đã và đang ngày càng phổ biến trong giáo dục trên thế giới, đặc biệt là ở bậc đại học. Trong cuốn sách xuất bản năm 1998, Barbara Walvoord và Virginia Johnson Anderson [3] đề xuất cách đánh giá việc học sao cho đem lại hiệu quả học tập và kích thích việc học tập chủ động. Dựa trên cơ sở đó họ đã đưa ra các hình thức như đọc và tóm tắt tài liệu về bài học mới, trả lời câu hỏi,

\*Email: dotung@hvu.edu.vn

hoặc hoàn thành phiếu bài tập để kiểm tra sự hiểu của người học. Từ phương thức này đã phát triển nên mô hình ‘lớp học đảo ngược’ được ứng dụng trong dạy các môn học khác nhau, đặc biệt là ứng dụng trong các môn khoa học xã hội và nhân văn tại các trường phổ thông và đại học ở Mỹ.

Năm 2020, thế giới đánh dấu sự ảnh hưởng sâu sắc của dịch bệnh khi COVID-19 diễn ra phức tạp trên toàn cầu. Dịch bệnh đã tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội, trong đó có hoạt động giáo dục trong các nhà trường, các trường học phải tạm thời đóng cửa. Tại Việt Nam, thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo [4], với quan điểm học sinh (HS) không đến trường nhưng không ngừng việc học, các nhà trường đã tiến hành dạy học trực tuyến cho HS. Trong hoàn cảnh như vậy, trường Đại học Hùng Vương là một trong số không nhiều các trường đại học đã tổ chức dạy học trực tuyến một cách có hệ thống cho sinh viên ngay từ khi dịch mới bùng phát. Tuy nhiên, việc tổ chức dạy học trực tuyến cho sinh viên (SV) cũng gặp nhiều khó khăn. Một trong những thách thức đặt ra là làm thế nào để GV có thể tổ chức dạy học trực tuyến cho hiệu quả. Với mong muốn góp phần khắc phục khó khăn trên, trong bài báo này, chúng tôi tập trung nghiên cứu áp dụng mô hình lớp học đảo ngược trong tổ chức dạy học trực tuyến để từ đó từng bước nâng cao hiệu quả của phương thức dạy học này tại trường Đại học Hùng Vương.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Trong nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng phương pháp nghiên cứu lý thuyết (lựa chọn,

thu thập và phân tích, tổng hợp các tài liệu về lớp học đảo ngược). Trên cơ sở phân tích các tài liệu này để làm rõ cơ sở lý luận, những đặc trưng của mô hình lớp học đảo ngược để xuất áp dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học trực tuyến với quy trình áp dụng phù hợp.

## 3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

### 3.1. Mô hình lớp học đảo ngược

#### 3.1.1. Giới thiệu mô hình lớp học đảo ngược

Mô hình lớp học đảo ngược là một phương thức dạy học theo mô hình kết hợp. Mô hình này đã khai thác triệt để những ưu điểm của công nghệ thông tin và góp phần giải quyết được những hạn chế của mô hình dạy học truyền thống bằng cách “đảo ngược” quá trình dạy học so với mô hình dạy học truyền thống. Sự “đảo ngược” ở đây được hiểu là sự thay đổi với các dụng ý và chiến lược sư phạm thể hiện ở cách triển khai các nội dung, mục tiêu dạy học và các hoạt động dạy học khác với cách truyền thống trước đây của người dạy và người học [5].

Trong mô hình lớp học đảo ngược, các hoạt động “Học ở lớp, làm bài tập ở nhà” (trong mô hình lớp học truyền thống) được chuyển thành các hoạt động tự học ở nhà qua video bài giảng, học trực tuyến, nghiên cứu bài học qua Internet và khi đến lớp người học sẽ làm bài tập, trao đổi, chia sẻ các nội dung của bài học, giải quyết các vấn đề, tình huống do GV đặt ra. Người học sẽ phải làm việc với bài giảng trước thông qua đọc tài liệu, tóm tắt tài liệu, nghe giảng thông qua các phương tiện hỗ trợ như các clip, bản trình chiếu cũng như tìm kiếm, khai thác các tài liệu để phục vụ cho việc nghiên cứu bài học.

Bài giảng của GV được gửi trước cho SV và trở thành bài tập ở nhà mà người học phải chuẩn bị trước khi lên lớp. Toàn bộ thời gian trên lớp sẽ dành cho các hoạt động định hướng GV, nghe các người học báo cáo, trao đổi, chia sẻ phần chuẩn bị của mình trước khi GV củng cố và chính thức chốt lại các nội dung của bài học. Điều này rất phù hợp với yêu cầu tổ chức dạy

học trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ ở đại học. Khi so sánh giữa hai mô hình, có thể nhận thấy sự khác biệt cơ bản trong việc tổ chức các hoạt động trong và ngoài lớp học giữa mô hình lớp học đảo ngược và lớp học truyền thống. Theo Bishop & Verleger [6], sự thay đổi này có thể tóm tắt dưới dạng bảng 1.

**Bảng 1. Chuyển đổi hoạt động trong mô hình lớp học đảo ngược và lớp học truyền thống**

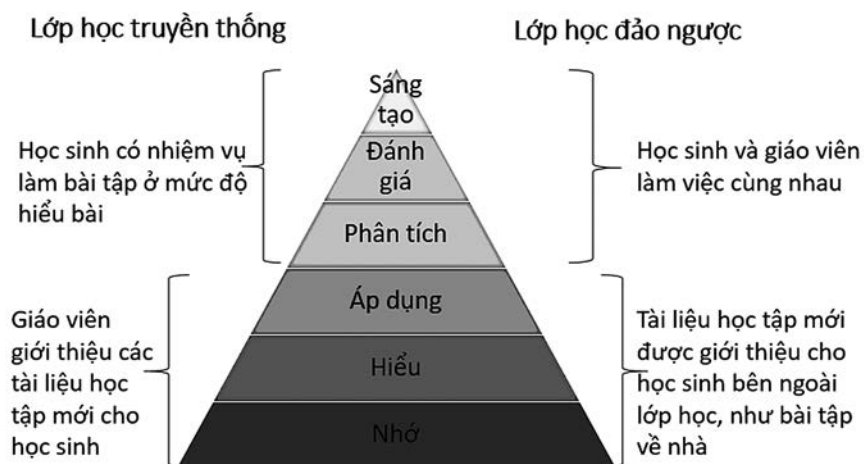
Loại hình	Trong lớp học	Ngoài lớp học
Lớp học truyền thống	Bài học/bài giảng	Bài tập và luyện tập
Lớp học đảo ngược	Bài tập và luyện tập	Video bài giảng

### 3.1.2. Mô hình lớp học đảo ngược và sự phát triển tư duy của người học

Mô hình lớp học đảo ngược được xây dựng dựa trên cơ sở lý thuyết về học tập tích cực (active learning). Đây là cách tiếp cận trong dạy học theo hướng để người học chủ động khám phá, tiếp cận kiến thức thông qua quá trình tương tác [7]. Phương thức dạy học này tạo ra môi trường khuyến khích tính tự

chủ trong học tập cho người học vì họ có thể tìm hiểu trước các kiến thức cần thiết chuẩn bị cho các bài học cũng như có thể tìm tòi trước các vấn đề liên quan thay vì chờ đợi sự truyền đạt kiến thức của GV trên lớp.

Theo Marks [8], thực hiện mô hình lớp học đảo ngược sẽ góp phần rèn luyện và phát triển nhận thức cho HS. Nếu dựa trên thang cấp độ tư duy của Bloom (đã được cải tiến),



**Hình 1. Lớp học đảo ngược, lớp học truyền thống và thang đo cấp độ tư duy của Bloom**

đi từ thấp đến cao là: ghi nhớ, thông hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá, sáng tạo thì có thể thấy trong lớp học truyền thống do thời gian trên lớp bị giới hạn nên GV chỉ có thể hướng dẫn người học các nội dung ở 3 mức độ đầu của nhận thức là ghi nhớ, thông hiểu và vận dụng. Để đạt đến các mức độ cao hơn, người học phải nỗ lực tự học tập và nghiên cứu ở nhà và đó là một trở ngại lớn với đa số các em. Với mô hình lớp học đảo ngược thì 3 mức độ đầu được người học thực hiện ở nhà nhờ những clip, tài liệu, bài giảng được đưa trước để đọc dưới sự hướng dẫn của GV. Thời gian ở lớp, dành tối đa cho GV và SV cùng làm việc để giúp cho người học đạt được tư duy bậc cao (ba bậc sau của thang đo nhận thức), đây là một yêu cầu khó khăn nhưng họ có thể đạt được khi có GV và bạn bè cùng chia sẻ, hỗ trợ. Hình 1 minh họa lớp học đảo ngược và lớp học truyền thống gắn với thang cấp độ tư duy của Bloom.

### 3.1.3. Bản chất của mô hình lớp học đảo ngược

Theo Lage [9] thì “Đảo ngược/đảo trình lớp học là chuyển đổi những hoạt động trong lớp ra ngoài lớp và ngược lại”. Lớp học đảo ngược làm thay đổi vai trò của người dạy và người học. Bản chất của mô hình lớp học đảo ngược là hướng đến mục tiêu hoạt động hóa việc học của người học, chú trọng sự tương tác giữa người học và môi trường học tập nhằm cập nhật, nâng cao kiến thức từ kiến thức vốn có của HS đến kiến thức cần chiếm lĩnh. GV phải tạo được môi trường để thúc đẩy sự sáng tạo trong tiếp thu kiến thức của người học cũng như tạo cơ hội để rèn luyện, phát triển tư duy cho người học. Trong mô hình lớp học đảo ngược, GV cần xác định rõ việc dạy học phải lấy hoạt động học của SV làm trung tâm [10].

Trên cơ sở nghiên cứu vai trò của giáo viên, nhiệm vụ của người học trong mô hình lớp học truyền thống và mô hình lớp học đảo ngược, chúng ta có bảng so sánh sau (bảng 2):

**Bảng 2. So sánh tổ chức lớp học truyền thống và lớp học đảo ngược**

	Giáo viên	Người học
Lớp học truyền thống	- GV hướng dẫn - GV đánh giá	- Người học ghi chép - Người học làm theo hướng dẫn - Người học có bài tập về nhà
Lớp học đảo ngược	- GV chia sẻ bài giảng, tài liệu, sách, video, trang web,... cho người học nghiên cứu tại nhà - GV hướng dẫn, tổ chức thảo luận,... và chốt các nội dung bài học trên lớp	- Người học hiểu sâu hơn các khái niệm, ứng dụng và có sự kết nối với nội dung đã tạo ra khi thảo luận tại lớp. - Người học nhận được sự hỗ trợ khi cần thiết.

### 3.1.4. Những ưu điểm của mô hình lớp học đảo ngược

Mô hình lớp học đảo ngược là phương thức tổ chức dạy học đã và đang chứng tỏ sự phù hợp, có nhiều ưu thế trong tổ chức dạy học ở các nhà trường hiện nay [11]. Theo

chúng tôi, một số ưu điểm chính của phương thức tổ chức dạy học này là:

Với người học:

- Mô hình dạy học này phù hợp với sự phát triển tư duy của người học.

- Giúp người học chủ động trong học tập.

- Sử dụng hiệu quả thời gian học tập tại nhà và trên lớp học.

- Giúp nâng cao năng lực phát hiện - giải quyết vấn đề và rèn luyện các kỹ năng cho người học (kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, thuyết trình, đọc, nghiên cứu tài liệu,...)

Với giáo viên:

- Khai thác được thế mạnh của mô hình để tổ chức hoạt động dạy học hiệu quả.

- Tăng thời gian giao tiếp, làm việc với người học (không chỉ bó hẹp trong không gian lớp học).

- Hệ thống bài giảng, học liệu dùng cho giảng dạy được sử dụng, khai thác khoa học, hiệu quả hơn, có thể sử dụng học liệu dùng chung, học liệu mở cho các môn học.

### **3.2. Mô hình dạy học trực tuyến và việc dạy học trực tuyến tại trường Đại học Hùng Vương**

Mô hình giáo dục trực tuyến (Online learning hay E-Learning) lần đầu xuất hiện tại Mỹ vào năm 1999. Mô hình này đã mở ra một môi trường và phương thức học tập mới giúp người học có thể tương tác thông qua Internet với sự hỗ trợ của các phương tiện truyền thông điện tử. Trong xu thế chung, Việt Nam là một trong những nước châu Á bắt kịp và có những phát triển mạnh trong lĩnh vực này với hàng loạt các trang web học trực tuyến như Violet.vn, Hocmai.vn, Topica, Onluyen.vn, Speakup.vn,... ra mắt và hoạt động ngay từ những năm 2000. Theo thống kê của Ambient Insight [12], Việt Nam là quốc gia có tốc độ tăng trưởng cao nhất về học trực tuyến (với 44,3%), lớn hơn 4,9% so với Malaysia - một đất nước vốn đã có tốc độ tăng trưởng mạnh trong lĩnh vực này trước đó (số liệu năm 2017).

Tại Việt Nam, giáo dục bậc đại học đã triển khai dạy học trực tuyến từ khá sớm và chủ yếu áp dụng đối với các lớp học đào tạo từ xa. Bộ GD&ĐT đã ban hành Thông tư 10/2017/TT-BGDĐT về Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học trong đó có quy định về phương thức tổ chức dạy học thông qua Internet. Hiện nay, trước bối cảnh dịch COVID-19 diễn ra hết sức phức tạp trên toàn thế giới, nhiều trường học phải đóng cửa để đảm bảo an toàn cho GV và HS. Một số trường do có công tác chuẩn bị tốt các điều kiện nên chuyển sang dạy học trực tuyến. Theo thống kê của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trường Đại học Hùng Vương là một trong số 92 trường trên tổng số 240 cơ sở đào tạo đại học đã áp dụng phương thức đào tạo trực tuyến để tiếp tục tổ chức dạy học trong thời gian HS, SV phải nghỉ không đến trường. Để thực hiện được điều này, Nhà trường đã có kế hoạch hướng dẫn giảng viên, tập huấn sử dụng phần mềm cho giảng viên, SV; lựa chọn nội dung phù hợp với dạy học trực tuyến và đặc biệt là chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, đường truyền Internet để phục vụ dạy học. Nhà trường đã sử dụng phần mềm Microsoft TEAMS nằm trong gói Office 365 A<sub>1</sub> được Microsoft Việt Nam cung cấp (miễn phí) để tổ chức và quản lý dạy học trực tuyến. Ban đầu, giảng viên và SV nhà trường gặp một số khó khăn trong dạy học trực tuyến (chưa quen với phương thức dạy học mới, chưa đồng bộ về cơ sở vật chất,...) nhưng dần những khó khăn này được tháo gỡ. Các SV, giảng viên thấy hứng thú, thấy dạy học trực tuyến là phù hợp với điều kiện phải giãn cách xã hội, nhất là với SV vì các em có thể đọc trước tài liệu, nghe giảng trực tiếp cũng như xem lại các bài giảng hay trao đổi, chia sẻ các nội dung với GV hay các bạn cả trước, trong và sau giờ lên lớp. Tuy vậy, sau gần 2 tháng tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến, qua tìm hiểu, chúng tôi nhận thấy, các bài giảng của giảng viên chủ yếu dành thời gian tương tác trực tiếp (dùng

phần mềm MS TEAMS để giảng bài theo thời gian thực), một số các giảng viên gửi tài liệu, bài giảng, câu hỏi hướng dẫn học cho SV... trước khi tiến hành giảng dạy trực tuyến. Tuy vậy, nhiều giảng viên còn gặp khó khăn trong quá trình thực hiện dạy học trực tuyến (về sử dụng thiết bị, về phương pháp, cách thức tổ chức dạy học qua mạng,...) cũng như chưa khai thác được nhiều thế mạnh của phương thức dạy học này. Trong khi đó, việc dạy học trực tuyến ở các cấp học đang được Bộ GD&ĐT xem xét chính thức được sử dụng trong các nhà trường, không chỉ thực hiện phương thức dạy học này mang tính chất tình thế khi dịch COVID-19 đang xảy ra (với giáo dục đại học, Bộ GD&ĐT đang dự thảo Quy chế đào tạo mới [13], trong đó cho phép các trường dành tới 20% thời lượng chương trình đào tạo để dạy học trực tuyến cho SV và công nhận kết quả của hoạt động học này).

### 3.3. Đề xuất tổ chức dạy học trực tuyến theo hướng áp dụng mô hình lớp học đảo ngược tại trường đại học Hùng Vương

Việc nghiên cứu, tìm hiểu về mô hình lớp học đảo ngược được nhiều người quan tâm. Nhiều tác giả đã nghiên cứu và đề xuất việc tổ chức hoạt động theo mô hình lớp học đảo ngược theo các cách tiếp cận khác nhau như cách tạo môi trường dạy học kết hợp, phương án kết hợp giữa dạy học dự án và mô hình lớp học đảo ngược, cũng như kết hợp giữa dạy trực tiếp và trực tuyến trong mô hình lớp học đảo ngược [9, 14-16, 17].

Trên cơ sở các nghiên cứu về mô hình lớp học đảo ngược những lợi thế của phương thức dạy học trực tuyến, chúng tôi đề xuất cách tổ chức dạy học trực tuyến bằng phần mềm MS TEAMS áp dụng mô hình “Lớp học đảo ngược” được mô tả trong bảng 3.

**Bảng 3. Áp dụng mô hình “Lớp học đảo ngược” trong tổ chức dạy học trực tuyến bằng phần mềm MS TEAMS**

	<b>Hoạt động Giảng viên</b>	<b>Hoạt động người học</b>	<b>Môi trường tương tác</b>
Trước giờ lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lựa chọn nội dung, bài dạy thích hợp.</li> <li>- Thiết kế bài giảng, video, chia sẻ các tài liệu cho SV</li> <li>- Giao nhiệm vụ học tập cho SV.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem/nghiên cứu bài giảng, tài liệu, video ở nhà.</li> <li>- Hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.</li> </ul>	Máy tính, mạng Internet, hệ thống quản lý lớp học MS TEAM (các mục Posts, File, ...).
Trong giờ lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì tổ chức hoạt động thảo luận, trao đổi các nội dung bài học.</li> <li>- Kết luận các vấn đề chính của bài dạy học.</li> </ul>	Thảo luận nhóm, trao đổi với nhau và với Giảng viên.	Trực tiếp giờ giảng theo thời gian thực trên MS TEAM (sử dụng tính năng tham gia các phòng giảng bài trực tuyến do giảng viên tạo ra)
Sau giờ lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ, trao đổi, giải đáp thắc mắc của người học về nội dung đã học.</li> <li>- Kiểm tra, đánh giá việc tiếp nhận kiến thức, kỹ năng của người học.</li> </ul>	Thảo luận, trao đổi và thực hiện các nhiệm vụ của giảng viên giao.	Máy tính, mạng Internet, hệ thống quản lý lớp học MS TEAM (các mục Posts, File, Assignment, ...) dùng để đăng bài, tương tác với giảng viên, upload/download tài liệu và làm bài tập.

Với cách thực hiện dạy học kết hợp giữa mô hình lớp học đảo ngược và dạy học trực tuyến, yêu cầu đối với giảng viên:

- Giảng viên lựa chọn nội dung, bài dạy thích hợp, thiết kế các bài giảng, video, chia sẻ các tài liệu đồng thời giao các nhiệm vụ học tập cần thực hiện cho SV (như tìm hiểu các vấn đề học tập; bài tập phát triển năng lực; bài báo cáo kèm sản phẩm báo cáo...)

- Giảng viên chủ trì tổ chức hoạt động đưa ra ý kiến, thảo luận, trao đổi các nội dung bài học giữa SV với SV sau đó kết luận các vấn đề chính của bài dạy học khi thực hiện giờ giảng theo thời gian thực.

- Giảng viên tiếp tục hỗ trợ, trao đổi, giải đáp thắc mắc của người học về nội dung đã học trên không gian lớp học qua mạng đã được tạo ra sau khi kết thúc giờ học trực tiếp cũng như thực hiện kiểm tra, đánh giá việc tiếp nhận kiến thức, kỹ năng của người học

Yêu cầu đối với người học:

- SV bắt buộc phải xem/nghiên cứu bài giảng, tài liệu, video ở nhà và hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giảng viên giao trước khi vào học trực tuyến.

- SV dành thời gian để thảo luận nhóm, trao đổi với nhau và trao đổi với giảng viên (các SV khác vẫn theo dõi được) trên lớp học trực tuyến.

- SV làm bài tập và thực hiện các nhiệm vụ của giảng viên giao sau mỗi buổi học.

Chúng tôi đã thực hiện việc dạy học kết hợp giữa dạy học trực tuyến trên nền tảng phần mềm MS TEAMS và mô hình lớp học đảo ngược khi dạy học một số nội dung của học phần Rèn luyện kỹ năng giải toán cho HS (TP2316) trong chương trình đào tạo cao học chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Toán của trường Đại học Hùng Vương, học kỳ 2, năm học 2019-2020. Lớp

học phần này với quy mô 28 học viên, khá phù hợp trong việc triển khai các nội dung và quản lý tổ chức dạy học trước, trong và sau giờ dạy trực tuyến. Trên cơ sở nội dung của đề cương chi tiết học phần đã được duyệt, giảng viên lựa chọn nội dung bài dạy, thiết kế các slide bài giảng cùng với các tài liệu liên quan, gửi cho học viên trước khi học trực tuyến. Trước mỗi buổi học, giảng viên yêu cầu học viên đọc trước tài liệu, nghiên cứu bài giảng và trả lời các câu hỏi, chuẩn bị các nội dung để khi học trực tuyến sẽ trao đổi. Trong giờ dạy trực tuyến theo thời khóa biểu của nhà trường quy định, giảng viên không mất thời gian nhiều về việc truyền đạt các nội dung, kiến thức đã giao cho học viên nghiên cứu mà chủ yếu dành thời gian để trao đổi, làm rõ các vấn đề học viên chưa hiểu, chốt lại nội dung chính bằng cả kênh hình và kênh chữ. Đặc biệt, trong khi học trực tuyến, do được nghiên cứu bài học trước và học phần (Rèn luyện kỹ năng giải toán cho HS) có nhiều nội dung gắn trực tiếp với hoạt động giảng dạy ở trường phổ thông nên các học viên rất hứng thú và có nhiều ý kiến, trao đổi, chia sẻ,... làm cho giờ học sôi nổi, đạt hiệu quả cao. Kết thúc phần tương tác trực tiếp, giảng viên tiếp tục chia sẻ, gửi các nhiệm vụ cho học viên thực hiện nhằm khai thác sâu thêm cũng mở rộng về nội dung bài học đồng thời yêu cầu học viên nghiên cứu tài liệu để chuẩn bị cho buổi học tiếp theo. Với sự hỗ trợ của MS TEAMS, việc trao đổi, giải đáp thắc mắc của người học về nội dung đã học cũng như hoạt động kiểm tra, đánh giá việc tiếp nhận kiến thức, kỹ năng của học viên trong và sau buổi học được thực hiện rất thuận lợi. Toàn bộ hoạt động trong lớp học có thể được ghi lại giúp cho học viên có thể tự học, ôn bài

cũng xem lại (có thể lưu lại file bài giảng về máy cá nhân) khi cần.

Tuy vậy, qua việc triển khai cụ thể việc dạy học trực tuyến với mô hình lớp học đảo ngược, ngoài những ưu điểm đã được chỉ ra chúng tôi nhận thấy còn những khó khăn cần phải quan tâm giải quyết. Đó là việc tổ chức dạy học này đòi hỏi giảng viên mất nhiều công sức, thời gian cho việc lựa chọn, chuẩn bị nội dung, bài học; giảng viên dành nhiều thời gian để tương tác với người học hơn (trước, trong, sau giờ học trực tuyến); các học viên nhiều người không có máy tính xách tay phải dùng điện thoại hoặc máy tính để bàn (không có micro) để tham gia lớp học nên phần tương tác, trao đổi trực tiếp còn hạn chế. Hơn nữa, đường truyền Internet cũng là yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả của các giờ lên lớp.

#### 4. Kết luận

Trong lớp học đảo ngược, giảng viên đóng vai trò là người điều tiết hỗ trợ, đưa ra các tình huống có vấn đề để hướng dẫn người học giải quyết từ đó, tiết kiệm thời gian và tạo cơ hội phát triển tư duy cho người học. Việc tổ chức dạy học áp dụng theo mô hình Lớp học đảo ngược trong dạy học trực tuyến với sự hỗ trợ của phần mềm quản lý chuyên nghiệp sẽ giúp cho hiệu quả của hoạt động này tốt hơn, người học hứng thú và chủ động hơn trong việc tiếp cận kiến thức, rèn cho mình được nhiều kỹ năng; giảng viên dành được nhiều thời gian trên lớp học (khi giảng dạy theo thời gian thực) để trao đổi, kiểm tra, nắm bắt tình hình học tập của SV cũng như có điều kiện để khai thác, mở rộng vấn đề cần nghiên cứu đồng thời là cơ hội rất tốt

để giảng viên giúp cho người học bồi dưỡng năng lực tự học của mình với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Lê Thị Minh Thanh (2016). Xây dựng mô hình “lớp học đảo ngược” ở trường đại học. Tạp chí Khoa học, Trường ĐHSP Hà Nội, 61 (3), 20-27.
- [2] Lê Thị Phượng & Bùi Phương Anh (2017). Dạy học theo mô hình lớp học đảo ngược nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh. Tạp chí Quản lý giáo dục, Học viện Quản lý Giáo dục, 10, 1-8.
- [3] Barbara W. E. & Anderson V. J. (1998). Effective grading: A tool for learning and assessment. San Francisco: Jossey-Bass.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). Công văn Triển khai công tác đào tạo từ ứng phó với dịch COVID-19.
- [5] Nguyễn Chính (2016). Dạy học theo mô hình Flipped Classroom. Báo Tia Sáng - Bộ Khoa học và Công nghệ, số ra ngày 4/4/2016.
- [6] Bishop, J. L., & Verleger, M. A. (2013). The Flipped classroom: A Survey of the research. Proceedings of the 120th ASEE National Conference, 30(9), 1-18, Atlanta, GA: ASEE.
- [7] Vygotsky, L. (1978). Mind in society: The development of higher psychological processes. Cambridge: Cambridge University Press.
- [8] Marks D. B. (2015). Flipping the Classroom: Turning an Instructional Methods Course Upside Down. Journal of College Teaching and Learning, 12 (4), 241-248.
- [9] Lage M. J., Platt G. J. & Treglia M. (2000). Inverting the classroom: A gateway to creating an inclusive learning environment. The Journal of Economic Education, 31(1), 30-43.
- [10] Nguyễn Ngọc Tuấn, Bùi Thị Hạnh & Trần Trung Ninh (2020). Thiết kế khung đánh giá năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho sinh viên thông qua dạy học theo mô hình “lớp học đảo ngược” phần hóa học đại cương ở trường đại học kỹ thuật. Tạp chí khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 65(1), 204-214.



- [11] Nguyễn Thế Dũng (2015). Nghiên cứu sử dụng mô hình lớp học đảo ngược: những khó khăn, thách thức và khả năng ứng dụng. Tạp chí Khoa học, Trường ĐHSP Hà Nội, 60 (8D), 85-92.
- [12] Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình ETEP) (2020). Học trực tuyến: Tốc độ phát triển nhanh mở ra kỷ nguyên đào tạo mới. Truy cập ngày 15/5/2020, từ <<http://etep.moet.gov.vn/tintuc/chitiet?Id=798>>.
- [13] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). Quy chế đào tạo đại học (dự thảo).
- [14] Bishop, J. L. & Verleger, M. A. (2013). The flipped classroom: A survey of the research. Proceedings of the 120th ASEE National Conference, Vol. 30, pp. 1-18.
- [15] Võ Thị Thiên Nga (2019). Quy trình dạy học dự án theo mô hình “Lớp học đảo ngược” cho sinh viên khoa Sư phạm Tin học Trường Đại học Phạm Văn Đồng. Tạp chí Giáo dục, 451, 24-27.
- [16] Ngô Tứ Thành & Nguyễn Thế Dũng (2015). Dạy học theo dự án với mô hình lớp học đảo ngược trong B-learning. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 60 (8A), 222-230.
- [17] Nguyễn Văn Lợi (2014). Lớp học nghịch đảo - mô hình dạy học trực tiếp và trực tuyến. Tạp chí khoa học, Trường Đại học Cần Thơ, 34, 56-61.

## THE APPLICATION OF THE FLIPPED CLASSROOM MODEL IN ONLINE TEACHING AT HUNG VUONG UNIVERSITY

Do Tung<sup>1</sup>, Hoang Cong Kien<sup>1</sup>

<sup>1</sup>Hung Vuong University, Phu Tho

### Abstract

Teaching in the “Flipped classroom” model (or Flipped learning/FL) is one of the methods of organizing combined teaching (Blended learning/B-learning). In this paper, we mention some research results of domestic and foreign authors about the Flipped classroom model, thereby proposing the process and implementation of teaching organization under this model in teaching online at Hung Vuong University. The application of the Flipped learning model in online teaching shows that it not only creates active and exciting learning for learners but also contributes to innovating teaching methods, improving learning efficiency, helping train and developing thinking as well as skills for learners.

**Keywords:** *Teaching, online, flipped classroom.*